

Số: 2304/2018/NQDHDHDCD - TDG

Bắc Giang, ngày 23 tháng 04 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ THÁI DƯƠNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dầu Khí Thái Dương;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông năm 2018 của Công ty Cổ phần Dầu Khí Thái Dương ngày 23/04/2018;

Đại hội đồng cổ đông (Đại hội) năm 2018 của CTCP Dầu Khí Thái Dương (Công ty) được tổ chức vào lúc 9 giờ 15 phút ngày 23 tháng 04 năm 2018 tại Lô D1 - Khu CN Đình Trám - Việt Yên - Bắc Giang. Tính đến 9 giờ 45 phút, tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền là 14, đại diện sở hữu cho 7.430.710 cổ phần (CP), chiếm tỷ lệ 57,60% tổng số cổ phần biểu quyết.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2017 và Kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2018 của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, Báo cáo Ban Kiểm soát, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 với một số chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018 như sau:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2017	% thực hiện so với kế hoạch 2017
Doanh thu	301.235.209.030	290.000.000.000	103,87%
Lợi nhuận trước thuế	29.006.260.398	29.000.000.000	100,02%

STT	Chỉ tiêu	Ngày 31/12/2017	Ngày 31/12/2016
I	Tài sản ngắn hạn	105.831.470.304	160.411.800.669
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	15.300.117.578	14.655.770.779
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.190.446.303	48.325.361.683
4	Hàng tồn kho	88.467.570.680	96.685.515.655
5	Tài sản ngắn hạn khác	873.335.743	745.152.552
II	Tài sản dài hạn	164.908.260.800	53.422.345.468
1	Tài sản cố định	3.665.180.263	4.330.466.503
2	Các khoản phải thu dài hạn	64.649.203.650	21.500.000.000
3	Tài sản dài hạn khác	96.593.876.887	27.591.878.965
	Tổng cộng	270.739.731.105	213.834.146.137

24003
CỘNG
HỢP
DÂN
CHÍNH
VIỆT NAM

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018
1	Tổng doanh thu	VNĐ	377.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	37.700.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	33.930.000.000

Điều 2: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

Đại hội thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2017 trên báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017	28.981.860.503
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2017 trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017	50.972.352.553
3	Trích lập các Quỹ	0
4	Chi trả cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% trên vốn điều lệ 129.000.000.000 đồng	12.900.000.000
5	Chi trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 20% trên vốn điều lệ 129.000.000.000 đồng	25.800.000.000
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	12.272.352.553

Điều 3: Thông qua Phương án phát hành cổ phần để trả cổ tức năm 2016; 2017 như sau:

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016; 2017 cho cổ đông như sau:

- Tên cổ phiếu: Công ty Cổ phần Dầu Khí Thái Dương
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông - Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu trước khi phát hành: 12.900.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 12.900.000 cổ phiếu
- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016 với tỷ lệ 10% vốn điều lệ
- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 với tỷ lệ 20% vốn điều lệ
- Phương thức phát hành: Cổ phiếu phát hành sẽ được phân phối theo phương thức thực quyền
- Tỷ lệ chi trả: 30% (100 : 30) tức là cứ cổ đông đang nắm giữ 100 cổ phần thì nhận được 30 cổ phần mới. Số cổ phần nhận được sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần lẻ thập phân nếu có sẽ được hủy bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng sở hữu 125 cổ phần, với tỷ lệ thực hiện chi trả cổ tức là 100:30, vì thế số cổ phiếu mà cổ đông A được nhận thêm là $(125 \times 30)/100 = 37,5$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn, cổ đông thực tế được nhận 37 cổ phiếu, 0,5 cổ phiếu lẻ sẽ được hủy bỏ.

- Nguồn vốn hợp phát để phát hành: Từ nguồn lợi nhuận giữ lại chưa phân phối theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017
- Xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh: Số cổ phiếu cổ đông nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân nếu có sẽ được hủy bỏ

- Thời gian thực hiện dự kiến: Năm 2018
- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp và sau khi UBCKNN thông báo nhận được đầy đủ tài liệu Báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 và năm 2016 của Công ty.
- Niêm yết và đăng ký lưu ký bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm: Thông qua việc đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam số lượng cổ phiếu phát hành thực tế theo Phương án đã nêu trên ngay sau khi Công ty thực hiện Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Ủy quyền cho HĐQT: Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu;
- Thực hiện các thủ tục niêm yết và đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm với Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh và Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
- Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và sẽ báo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang sau khi hoàn tất đợt phát hành.

Điều 4: Thông qua Báo cáo chi trả thù lao năm 2017 và kế hoạch năm 2018 của thành viên HĐQT và BKS như sau:

Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo chi trả thù lao năm 2017 của thành viên HĐQT và BKS như sau:

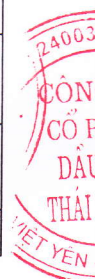
STT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao (VNĐ/tháng)	Tổng thù lao
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	12	3.000.000	144.000.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	1	12	3.000.000	36.000.000



4	Thành viên Ban Kiểm soát	3	12	2.000.000	48.000.000
---	--------------------------	---	----	-----------	------------

Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch chi trả thù lao năm 2018 của thành viên HĐQT và BKS như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thù lao dự kiến năm 2018		
		Đơn vị tính (đồng/tháng)	Số lượng	Tổng cộng (đồng)
A	Thù lao Hội đồng quản trị			
1	Chủ tịch HĐQT	5.000.000	1	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	3.000.000	4	144.000.000
B	Thù lao Ban Kiểm soát			
1	Trưởng Ban kiểm soát	3.000.000	1	36.000.000
2	Thành viên Ban kiểm soát	2.000.000	2	48.000.000
C	Tổng cộng			288.000.000



Điều 5: Thông qua Lựa chọn Đơn vị kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2018

Đại hội thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Đơn vị kiểm toán trong danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập dưới đây, được chấp thuận bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước là Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 cho Công ty:

- (1). Công ty TNHH Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt
- (2). Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA
- (3). Công ty TNHH Kiểm Toán và Kế toán Hà Nội

Điều 6: Thông qua Phương án huy động vốn năm 2018

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án huy động vốn năm 2018 như sau:

I. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

1. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)

4. Số lượng chào bán: 13.000.000 cổ phiếu (Mười ba triệu cổ phiếu)
5. Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: 130.000.000.000 đồng (Một trăm ba mươi tỷ đồng)
6. Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu.
7. Tỷ lệ thực hiện quyền: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định dựa trên cơ sở Vốn điều lệ tại thời điểm lập hồ sơ đăng ký chào bán.
8. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
9. Nguyên tắc xác định giá chào bán như sau:
 - Giá thị trường cổ phiếu TDG tại ngày 27/03/2018: 13.200 đồng/cổ phiếu
 - Giá trị sổ sách cổ phiếu TDG tại thời điểm 31/12/2017: 13.951 đồng/cổ phiếu
 - Căn cứ vào tình hình thị trường và để tăng khả năng thành công cho đợt chào bán cũng như đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông, HĐQT đề xuất giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phiếu.
10. Thời gian chào bán dự kiến: sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian chào bán phù hợp
11. Nguyên tắc làm tròn: Số lượng cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị.

*Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 345 cổ phiếu, (giả sử tỷ lệ chào bán là 10:7) khi đó cổ đông sẽ được mua số cổ phiếu như sau: $(345*7)/10=241,5$ cổ phiếu. Theo quy tắc làm tròn cổ đông A được quyền mua 241 cổ phiếu. 0,5 cổ phiếu lẻ sẽ được HĐQT tổng hợp lại và chào bán cho các đối tượng khác.*
12. Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần.
13. Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua: Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống hàng đơn vị và số cổ phiếu còn dư do cổ đông không đăng ký mua hết và số cổ phiếu còn dư chưa được chào bán do các nguyên nhân khác (nếu có) sẽ được HĐQT tổng hợp lại và chào bán cho các đối tượng khác với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho các cổ đông hiện hữu và đảm bảo tuân thủ các quy định tại Khoản 07 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ. ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua cổ phiếu nói trên.

Số cổ phiếu còn dư do cổ đông không đăng ký mua hết và số cổ phiếu còn dư chưa được chào bán do các nguyên nhân khác (nếu có) được phân phối cho các Nhà đầu tư khác (trừ trường



hợp bảo lãnh chào bán và cổ phiếu lẻ phát sinh) sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo đúng quy định.

14. Chào mua công khai: Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của các Nhà đầu tư được mua số cổ phiếu không chào bán hết cho các cổ đông hiện hữu vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phiếu từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5 đến 10% cổ phiếu thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó) thì không phải tiến hành các thủ tục chào mua công khai.

15. Rủi ro pha loãng:

Trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền, (ii) rủi ro pha loãng EPS, (iii) rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu và (iv) tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

(i) *Về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền*

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{tc} = (PR_{t-1} + PR * a) / (1+a)$$

Trong đó:

- P_{tc} : Giá tham chiếu cổ phiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt chào bán tăng vốn
- PR_{t-1} : Giá chứng khoán phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền.
- PR : Giá chào bán
- Tỷ lệ chào bán (số lượng cổ phiếu chào bán/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): a

Trong trường hợp giá thị trường của cổ phiếu tại thời điểm chào bán nhỏ hơn mệnh giá thì giá thị trường tại ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ không bị điều chỉnh.

(ii) *Rủi ro pha loãng EPS*

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

$$EPS_{pha\ loang} = \frac{E}{Q_{bq}}$$

Trong đó:

$EPS_{pha\ loang}$: Thu nhập trên mỗi cổ phiếu pha loãng sau đợt chào bán thành công

E : Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông



Q_{bq} : Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau chào bán)

Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.

(iii) *Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu*

Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau:

$$BV = \frac{NVCSH}{Q - CPQ}$$

Trong đó:

NVCSH : Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông

Q : Tổng số cổ phiếu đã chào bán

CPQ : Tổng số cổ phiếu quỹ

BV : Giá trị sổ sách cổ phiếu

Với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2018 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.

(iv) *Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết*

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông đang sở hữu)

16. Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến: Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, để đáp ứng nguồn vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh của công ty, tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu dự kiến là 70%, tương đương số tiền thu được tối thiểu là 91 tỷ đồng. Vì vậy, trong trường hợp chào bán không đạt tỷ lệ chào bán thành công hoặc cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh cơ cấu vốn (sử dụng nguồn vốn vay) để thực hiện kế hoạch đầu tư hoặc điều chỉnh kế hoạch đầu tư để phù hợp với tình hình tài chính, mang lại lợi nhuận tối ưu cho công ty.

17. Điều kiện hủy bỏ đợt chào bán: tỷ lệ phát hành thành công 0%

18. Lưu ký và Niêm yết cổ phiếu: Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh theo đúng quy định của pháp luật.

I. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

40034
CÔNG
CỔ PH
ĐẦU K
THAI DU
YÊN - T.1

Tổng số tiền thu về được từ đợt chào bán cho Cổ đông hiện hữu dự kiến là **130.000.000.000 (Một trăm ba mươi tỷ) đồng** được sử dụng như sau:

1. Đầu tư xây dựng nhà xưởng mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh: **8.000.000.000 (Tám tỷ) đồng.**
2. Đầu tư dây chuyền đóng chai sản xuất kinh doanh rượu Làng Vân: **4.000.000.000 (Bốn tỷ) đồng.**
3. Đầu tư mua vỏ chai rượu: **8.000.000.000 (tám tỷ) đồng.**
4. Đầu tư tăng thêm vỏ bình gas, góp vốn hợp tác kinh doanh với một số công ty có hoạt động cùng ngành nghề như Công ty CP khí đốt Thái Dương, Lào cai; Công ty CP thương mại dầu khí Tín Nghĩa, Hải phòng,... nhằm tăng sản lượng, mở rộng thị trường phân phối bán buôn, bán lẻ: **80.000.000.000 (Tám mươi tỷ) đồng.**
5. Bổ sung vốn lưu động: **30.000.000.000 (Ba mươi tỷ) đồng.**

II. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HĐQT THỰC HIỆN

Kính trình ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương thực hiện các công việc sau:

- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp thực hiện chào bán cổ phần sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định pháp luật về Chứng khoán và Thị trường chứng khoán;
- Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế;
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo Phương án nêu trên đảm bảo đúng quy định của Pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty Cổ phần Dầu khí Thái Dương;
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phần phát hành tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và tại Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật;



- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện Phương án phát hành, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh Phương án phát hành theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế bảo đảm việc thực hiện Phương án huy động vốn hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi tối đa cho Cổ đông và Công ty.

Điều 7: Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung các nội dung cụ thể Điều lệ theo tờ trình đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị được thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ; đăng ký hoặc gửi Điều lệ Công ty tới các cơ quan có thẩm quyền.

Điều 8: Thông qua Quy chế Quản trị nội bộ Công ty

Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế quản trị nội bộ Công ty.

Điều 9: Hiệu lực thi hành

Đại hội đồng cổ đông năm 2018 của Công ty cổ phần Dầu khí Thái Dương nhất trí giao cho Hội đồng quản trị tổ chức, điều hành Công ty thực hiện thành công các nội dung trong Nghị quyết này.

Nghị quyết này được lập lúc 10 giờ 30 phút ngày 23 tháng 04 năm 2018.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH



VÕ ANH THÁI

